



CỤC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGU
TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM, KIỂM NGHIỆM,
KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Số: HQ.25.01605

Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định
thủy sản chứng nhận:

Tên sản phẩm : GLUTEN LÚA MÌ (VITAL WHEAT GLUTEN)
Số lượng/ khối lượng : 880 bao/ 22.000 kg
Ngày sản xuất : 08/3/2025
Hãng, nước sản xuất : Dongguan Yihai Kerry Starch Co., Ltd, China
Thuộc lô hàng nhập khẩu
Hợp đồng số : 40374399 ngày 25/02/2025
Hóa đơn số : 90443910 ngày 28/3/2025
Vận đơn số : A33FX21542 ngày 28/3/2025
Giấy đăng ký kiểm tra chất lượng số : 1721/HQ-GDK-TTKN ngày 18/03/2025
Mã hồ sơ số : BNNPTNT29250033451
Đơn vị được cấp : **CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ LONG THĂNG**
Địa chỉ: Lô A1, A2 KCN Suối Dầu, xã Suối Tân, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam
Phương thức đánh giá : Phương thức 7 (theo Thông tư số: 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ)
Phù hợp quy chuẩn kỹ thuật : QCVN 01-190:2020/BNNPTNT; Sửa đổi 1:2021 QCVN 01-190:2020/BNNPTNT
Có giá trị đến ngày : Hết hạn sử dụng

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Quyết định chứng nhận
Số: 187 /QĐ-TTKN-CNKN
Ngày 21 tháng 4 năm 2025



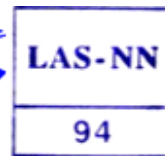
Lê Văn Yên





TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN
TRUNG TÂM VÙNG I

ĐC/Add: số 9 Nguyễn Văn Cừ, P. An Bình, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ
ĐT/Phone: 024 3724 6077 (nhánh số 6) hoặc 092 327 9799
Email: 3k.trungtamvung1@gmail.com



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

ANALYTICAL REPORT

Số/No.: 3893/2025/TTVI-KN

Tên khách hàng/Customer name ⁽¹⁾ : Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định nuôi trồng thủy sản Vùng II.

Địa chỉ/Address ⁽¹⁾ : Lô số 6, đường số 2, khu 30, Bắc Sơn, Vĩnh Hải, Nha Trang

Người gửi mẫu/Delivered by ⁽¹⁾ : Lê Tiến Lực

Mô tả mẫu/Sample description ⁽¹⁾ : Nguyên liệu sản xuất thức ăn thủy sản

Mã số mẫu/Sample code : 10442504488

Ngày nhận mẫu/Receiving date : 14/04/2025

Ngày phân tích/Analysing date : 14/04/2025

Tên mẫu/ Sample name ⁽¹⁾	Chỉ tiêu/ Parameters ⁽¹⁾	ĐVT/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp thử/ Test method
GLUTEN LÚA MÌ (VITAL WHEAT GLUTEN) (BNNPTNT2925003 3451)	Aflatoxin B1	µg/kg (LOQ=1)	KPH	TCVN 9126:2011

Cần Thơ, ngày/date: 18/04/2025

GIÁM ĐỐC/DIRECTOR



Nguyễn Đình Xuân Quý

Ghi chú/ Note:

- Tất cả các chỉ tiêu đã được chứng nhận hoạt động bởi Bộ chủ quản/All parameters have been certified to operate by the specialized Ministry.
- (*) Chỉ tiêu đã được công nhận ISO/IEC 17025/ Parameters have been accredited by ISO/IEC 17025.
- (**) Chỉ tiêu được Bộ chuyên ngành chỉ định/ Parameters have been designated by the specialized Ministry.
- (#) Kết quả phân tích do nhà thầu phụ thực hiện/ Analysis results performed by subcontractors.
- KPH/ND: Không phát hiện/ Not detected; PH: phát hiện/detected.
- LOQ: Giới hạn định lượng/Limit of Quantitation. LOD: Giới hạn phát hiện/ Limit of Detection. MDL: Ngưỡng phát hiện của phương pháp/Method Detection Limit.
- ⁽¹⁾ Thông tin do khách hàng cung cấp hoặc yêu cầu/ Information provided or requested by the customer.
- Không được sao chép một phần hay toàn bộ kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám đốc Trung tâm Vùng I/ This above result shall not reproduced, party or fully, unless written approval of Director of ASTAC I.
- Khiếu nại kết quả chỉ giải quyết trong thời gian lưu mẫu/Complaints about results will only be resolved during the sample retention period.
- Kết quả phân tích trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm/ The analysis results in this sheet are only valid on the test sample.